

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1249/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 27-9-2019

V/v Tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:

Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Hương

Ông Nguyễn Văn Long

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 365/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018 về vụ việc “Tranh chấp ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3601/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 6842/2019/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Tăng Tú L, sinh năm: 1977

Địa chỉ: 205/18C11 Đường D, Phường M, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Cheng Kuo L1, sinh năm: 1972.

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ: 439/9-1 Lộ K, Khóm 014, phường T, khu A, thành phố C, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của bà Tăng Tú L:

Ngày 09 tháng 02 năm 2017, bà và ông Cheng Kuo L1 tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, vào sổ đăng ký

kết hôn số 19. Sau khi kết hôn, ông Cheng Kuo L1 trở về Đài Loan sinh sống và làm việc, bà vẫn ở lại Việt Nam.

Thời gian đầu, bà và ông Cheng Kuo L1 vẫn còn liên lạc để vun đắp tình cảm vợ chồng. Từ cuối năm 2017 đến hiện nay, ông Cheng Kuo L1 không còn liên lạc với bà để hàn gắn tình cảm vợ chồng và ông Cheng Kuo L1 cũng không về Việt Nam thăm bà.

Bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, lại không có điều kiện gặp nhau để hàn gắn tình cảm, khả năng đoàn tụ lại không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Cheng Kuo L1 ổn định cuộc sống riêng.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có

Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ được vì Cheng Kuo L1 đang cư trú tại Lãnh thổ Đài Loan.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bà Tăng Tú L có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Tăng Tú L, cho bà Lệ được ly hôn với ông Cheng Kuo L1. Con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Bà Tăng Tú L đang cư trú tại Việt Nam có đơn xin ly hôn với ông Cheng Kuo L1 hiện đang sinh sống tại Lãnh thổ Đài Loan. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố

Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 28, Điều 37, Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà Tăng Tú L tham gia phiên tòa vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 27 tháng 9 năm 2019 nhưng bà Lệ có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ngày 19/7/2019.

Đối với ông Cheng Kuo L1, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp hợp lệ Thông báo về việc thụ lý, ngày mở phiên họp, phiên hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm cho ông Cheng Kuo L1 tại địa chỉ: 439/9-1 Lộ K, Khóm 014, phường T, khu A, thành phố C, Đài Loan. Theo nội dung Thông báo nêu trên thì thời gian mở phiên tòa sơ thẩm xét xử lần 1 vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, thời gian mở phiên tòa sơ thẩm xét xử lần 2 vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 27/9/2019.

Ngày 12/02/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được văn bản số 3172/CH-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2019 của Bộ Tư pháp thông báo về việc đã chuyển hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan để tổng đạt giấy tờ cho đương sự ông Cheng Kuo L1.

Ngày 01/4/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được văn bản số 321/BTP-PLQT ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Bộ Tư pháp thông báo về kết quả ủy thác tư pháp có nội dung “Bộ Tư pháp nhận được văn bản số 1080053456 ngày 12/3/2019 của Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp theo đề nghị của Quý Cơ quan tại Công văn số 809/TTTPDS-TA30 ngày 16/11/2018 đối với đương sự ông Cheng Kuo L1 có địa chỉ tại Đài Loan. Theo đó cơ quan có thẩm quyền của lãnh thổ Đài Loan đã thực hiện ủy thác nêu trên vào ngày 13/02/2019 bằng phương thức gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tại đồn công an.”. Hết thời hạn niêm yết theo quy định của pháp luật, ông Cheng Kuo L1 không đến Tòa án cũng không có văn bản trả lời, không có đơn xin xét xử vắng mặt được cơ quan đại diện ngoại giao của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Lãnh thổ Đài Loan xác nhận chữ ký hoặc hợp pháp hóa lãnh sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của bà Tăng Tú L có đủ căn cứ để xác định:

- Quan hệ hôn nhân: Căn cứ giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Tăng Tú L và ông Cheng Kuo L1 vào sổ đăng ký kết hôn số 19 thì hôn nhân giữa bà Tăng Tú L và ông Cheng Kuo L1 là hôn nhân hợp pháp

Theo bà Lê trình bày, sau khi kết hôn thì ông Cheng Kuo L1 trở về Đài Loan sinh sống và làm việc. Thời gian đầu, bà và ông Cheng Kuo L1 vẫn còn liên lạc để vun đắp tình cảm vợ chồng. Từ cuối năm 2017 đến hiện nay, ông Cheng Kuo L1 không còn liên lạc với bà để hàn gắn tình cảm vợ chồng và ông Cheng Kuo L1 cũng không về Việt Nam thăm bà.

Do thời gian xa cách kéo dài lại không có điều kiện gặp nhau để hàn gắn tình cảm, khả năng đoàn tụ lại không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Cheng Kuo L1 ổn định cuộc sống riêng.

Về phía ông Cheng Kuo L1, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp cho ông theo đúng thủ tục luật định nhưng ông Cheng Kuo L1 không hồi báo. Điều này cũng chứng tỏ ông Cheng Kuo L1 không quan tâm đến cuộc hôn nhân này nữa. Xét thấy mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi vợ chồng thương yêu, quan tâm, chăm sóc nhau, cùng chia sẻ những buồn vui trong cuộc sống. Do đó bà Tăng Tú L yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với ông Cheng Kuo L1 là có căn cứ chấp nhận để tạo điều kiện cho các bên ổn định cuộc sống riêng sau này.

Con chung: Không có.

Tài sản chung: Không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

-Về án phí dân sự sơ thẩm bà Tăng Tú L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Điều 273, Điều 277, Điều 278, Điều 477 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Thông tư liên tịch 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Tăng Tú L.

Quan hệ hôn nhân: Bà Tăng Tú L được ly hôn với ông Cheng Kuo L1.

Con chung: Không có

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tăng Tú L chịu 300.000 đồng được căn trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí số 0049168 ngày 23/7/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bà Tăng Tú L nhận tổng đạt hợp lệ bản án. Đối với ông Cheng Kuo L1 thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- UBND Quận S, TP. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên